

BỘ Y TẾ
ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP.HCM
TRUNG TÂM KIỂM CHUẨN CL XN YH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 205 /TTKCCLXNYH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 11 năm 2021

V/v: Đánh giá tiêu chí 2429/QĐ-BYT và

Khảo sát sơ bộ tiêu chí chất lượng PXN SARS-CoV-2

KHẨN

Kính gửi: - Sở Y Tế Tỉnh Bình Phước;
- Phòng nghiệp vụ y;
- Các đơn vị trực thuộc;

Thực hiện Đề án 316/TTg-CP ngày 24/02/2016 tăng cường năng lực hệ thống Quản lý chất lượng xét nghiệm giai đoạn 2016-2025; Quyết định số 2429/QĐ-BYT ngày 12/6/2017 Ban hành tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm; Căn cứ Công văn 4054/BYT-K2ĐT của Bộ Y tế về việc đánh giá chất lượng phòng xét nghiệm COVID;

Đề hỗ trợ các đơn vị thực hiện nhiệm vụ của Bộ Y tế, Cục Quản lý Khám chữa bệnh, Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo, Trung tâm đánh giá tiêu chí 2429/QĐ-BYT và khảo sát sơ bộ Tiêu chí chất lượng PXN SARS CoV2 theo kết luận Hội đồng thẩm định BHYT Quyết định số 3300/QĐ-BYT ngày 05/7/2021 cụ thể như sau:

- Quý đơn vị tự đánh giá Tiêu chí mức chất lượng phòng xét nghiệm on-line theo link Trung tâm:

+ Tiêu chí 2429/QĐ-BYT: Elearning.qccump.com

+ Sơ bộ tiêu chí chất lượng PXN SARS-CoV-2: <https://forms.gle/ohAcKXAzyMpCLjCdA>;

- Trung tâm sẽ hỗ trợ tư vấn trực tiếp tại địa phương đối với các đơn vị có nhu cầu.

- Kính đề nghị Quý Sở Y tế phối hợp thông báo, giám sát các đơn vị: thực hiện đánh giá Tiêu chí 2429/QĐ-BYT và khảo sát sơ bộ Tiêu chí chất lượng PXN SARS-CoV-2. Thời hạn đánh giá gửi về **trước 16h30 ngày 05/11/2021**.

- Đồng thời đôn đốc các đơn vị đăng ký tham gia Ngoại kiểm, Đào tạo năm 2022 về Trung tâm đúng thời hạn theo thông báo Ngoại kiểm số 185/TB-TTKC ngày 11/10/2021 và thông báo đào tạo số 193/TB-TTKC ngày 01/11/2021.

Mọi thắc mắc vui lòng liên hệ Trung tâm: số điện thoại: (028) 38531058 ext: 104/106/107.

Trân trọng cảm ơn./

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (để b/c);
- Cục Quản lý KCB (để b/c);
- Cục Khoa học Công nghệ & ĐT (để b/c);
- Cục Y tế dự phòng (để b/c);
- Ban giám Hiệu ĐHYDTPHCM (để b/c)
- Lưu:HC.

GIÁM ĐỐC



Vũ Quang Huy

KẾ HOẠCH DỰ THẢO ĐÀO TẠO Y KHOA LIÊN TỤC NĂM 2022

I. **Đội ngũ giảng dạy:**

- Chuyên gia trong nước: Chuyên gia Bộ Y tế, CDC, các đơn vị đầu ngành như: Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Đại Học Y Dược TP.HCM, Viện Pasteur, Văn Phòng Công nhận chất lượng (BOA)...
- Hội, tổ chức Quốc tế: IFCC, College of American Pathologists (CAP), RCPA, CLSI, AACB, ASCO.....
- Chuyên gia Quốc Tế: Abbott, Biorad, Randox, Rosche, QIAGEN, Mindray.....
- Giảng viên Bộ môn Xét nghiệm và các Bộ môn ĐHYD TP.HCM, Cán bộ chuyên môn Trung tâm kiểm chuẩn CLXNYH được chuyển giao chương trình hệ thống quản lý chất lượng từ CLSI – Hoa Kỳ và đào tạo Đánh giá viên quản lý chất lượng PXN từ Bộ Y Tế, CDC, WHO, ASCP.

II. Đối tượng học viên: Trưởng khoa PXN, nhân viên Quản lý chất lượng XN, nhân viên phòng xét nghiệm, nhân viên Quản lý chất lượng bệnh viện, quản lý Trang Thiết bị, cá nhân có mong muốn nâng cao kiến thức QLCL XN,...

III. Hình thức đào tạo: Tại chỗ; Online hoặc Tại chỗ kết hợp Online.

IV. **Chủ đề Đào tạo:**

1. Các khóa các chuyên đề Quản lý chất lượng xét nghiệm theo Tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học - Quyết định 2429/QĐ- BYT ngày 12/6/2017 và ISO 15189
2. Các khóa kỹ thuật y học chuyên ngành xét nghiệm
3. Hội, Tổ chức, chuyên gia Quốc tế, Sở y tế, các đơn vị có nhu cầu về:
 - + Các chủ đề chuyên môn, lĩnh vực khác nhau:

.....
.....

+ Thời gian các khóa học:

.....

TÊN KHÓA HỌC – ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	MỤC TIÊU	THỜI LƯỢNG	THỜI GIAN TỔ CHỨC	HỌC PHÍ
<p>I. KHÓA CHUYÊN ĐỀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG XÉT NGHIỆM THEO TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ MỨC CHẤT LƯỢNG PHÒNG XÉT NGHIỆM Y HỌC - QUYẾT ĐỊNH 2429/QĐ-BYT NGÀY 12/6/2017 và ISO 15189:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm theo quyết định 2429/QĐ-BYT 2. Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm theo tiêu chuẩn ISO 15189:2012 3. Quản lý nhân sự - Đánh giá năng lực nhân viên 4. Xây dựng Sổ tay chất lượng và Bộ chỉ số chất lượng 5. Xây dựng Sổ tay dịch vụ khách hàng và Sổ tay an toàn phòng xét nghiệm 6. Nội kiểm xét nghiệm Sinh hóa, Huyết học, Miễn dịch, Vi sinh và Ký Sinh Trùng 7. Ngoại kiểm xét nghiệm (EQA) 8. Đánh giá nội bộ, Xác định sự không phù hợp và Cải tiến liên tục 9. Thẩm định phương pháp - Xác nhận giá trị sử dụng Xét nghiệm 10. Quản lý Trang thiết bị, Hóa chất, Vật tư tiêu hao 				
<p>1. Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm theo quyết định 2429/QĐ-BYT</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được tổng quan về hệ thống quản lý chất lượng phòng xét nghiệm theo yêu cầu của quyết định 2429/QĐ-BYT - Áp dụng 12 thành tố vào hệ thống QLCL phòng xét nghiệm. 	<p>24 tiết (3 ngày) Tại chỗ/ Online</p>	<p>Khóa 1: 18–20/5/2022 Khóa 2: 12-14/10/2022</p>	<p>Tại chỗ (TTKC): 1.500.000 đồng/ học viên Online: 1.800.000 ng/ học viên</p>
<p>2. Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm theo tiêu chuẩn ISO 15189:2012</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan ISO 15189:2012 - Áp dụng được các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 15189 vào hệ thống QLCL phòng xét nghiệm 	<p>24 tiết (3 ngày) Tại chỗ/ Online</p>	<p>Khóa 1: 28–30/6/2022 Khóa 2: 09-11/11/2022</p>	<p>Tại chỗ (TTKC): 1.500.000 đồng/ học viên Online: 1.800.000 đồng/ học viên</p>

3. Quản lý nhân sự - Đánh giá năng lực nhân viên	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được các yếu tố tổ chức cần có đối với hệ thống QLCL - Tổ chức thực hiện, họp xem xét lãnh đạo - Thực hiện xây dựng quản lý và duy trì hồ sơ nhân sự - Thiết lập chương trình kiểm tra, đánh giá năng lực nhân viên 	24 tiết (3 ngày) Tại chỗ/ Online	Khóa 1 20–22/03/2022	Tại chỗ (TTKC): 1.500.000 đồng/ học viên Online: 1.800.000 đồng/ học viên
4. Xây dựng Sổ tay chất lượng - Bộ chỉ số chất lượng	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng sổ tay chất lượng theo tiêu chí 2429/QĐ- BYT - Thiết lập và theo dõi những chỉ số chất lượng trước – trong và sau xét nghiệm 	24 tiết (3 ngày) Tại chỗ/ Online	Khóa 1 13-15/7/2022	Tại chỗ (TTKC): 1.500.000 đồng/ học viên Online: 1.800.000 đồng/ học viên
5. Xây dựng Sổ tay dịch vụ khách hàng và Sổ tay an toàn trong phòng xét nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được khái niệm, vai trò, ý nghĩa của sổ tay dịch vụ khách hàng và sổ tay an toàn PXN - Mô tả và biên soạn những thành phần cơ bản của sổ tay dịch vụ khách hàng và sổ tay an toàn PXN - Hướng dẫn biên soạn sổ tay dịch vụ khách hàng và Sổ tay an toàn PXN 	24 tiết (3 ngày) Tại chỗ/ Online	Khóa 1 23-25/11/2022	Tại chỗ (TTKC): 1.500.000 đồng/ học viên Online: 1.800.000 đồng/ học viên
6. Nội kiểm xét nghiệm Sinh hóa, Huyết học, Miễn dịch, Vi sinh và Ký Sinh Trùng	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn thực hiện nội kiểm và xử lý các kết quả nội kiểm Huyết học, Sinh hóa, Miễn dịch, Vi sinh và Ký sinh trùng - Hướng dẫn vẽ biểu đồ Levey-Jenning, ứng dụng các nguyên tắc Westgard và Sig Sixma - Hướng dẫn các hành động khắc phục và sai số trong nội kiểm 	40 tiết (5 ngày) Tại chỗ	Khoá 1: 02-06/5/2022 Khoá 2: 08-12/12/2022	Tại chỗ (TTKC): 3.000.000 đồng/ học viên

<p>7. Ngoại kiểm xét nghiệm (EQA)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn đăng ký, phân tích và xử lý các kết quả Ngoại kiểm định lượng và định tính - Hướng dẫn các hành động khắc phục và sai số trong ngoại kiểm - Hướng dẫn thực hiện so sánh liên phòng các phòng xét nghiệm 	<p>24 tiết (3 ngày) Tại chỗ/Online</p>	<p>Khóa 1: 23-25/3/2022 Khóa 2 27-29/7/2022 Khóa 3 26-28/10/2022</p>	<p>Tại chỗ (TTKC): 1.500.000 đồng/ học viên Online: 1.800.000 đồng/ học viên</p>
<p>8. Đánh giá nội bộ, Xác định sự không phù hợp và Cải tiến liên tục</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn đánh giá nội bộ - Phân biệt các hành động phòng ngừa, hành động tức thì và hành động khắc phục - Mô tả các công cụ giám sát chất lượng - Mô tả tầm quan trọng của việc cải tiến quá trình trong duy trì chất lượng 	<p>24 tiết (3 ngày) Tại chỗ/ Online</p>	<p>Khóa 1 28-31/8/2022</p>	<p>Tại chỗ (TTKC): 1.500.000 đồng/ học viên Online: 1.800.000 đồng/ học viên</p>
<p>9. Thẩm định phương pháp - Xác Nhận giá trị sử dụng xét nghiệm</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được khái niệm, vai trò, ý nghĩa và các phương pháp xác nhận giá trị sử dụng của quy trình xét nghiệm - Hướng dẫn tính độ đúng, độ chính xác, độ chụm, độ tái lập, độ không đảm bảo đo của các xét nghiệm. 	<p>24 tiết (3 ngày) Tại chỗ/Online</p>	<p>Khóa 1 13-15/6/2022 Khóa 2 28-30/9/2022</p>	<p>Tại chỗ (TTKC): 1.500.000 đồng/ học viên Online: 1.800.000 đồng/ học viên</p>
<p>10. Quản Lý Trang Thiết Bị, Hóa chất, Vật Tư tiêu hao</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng, kiểm soát quy trình quy trình lựa chọn mua sắm, theo dõi sử dụng TTB, vật tư, hóa chất và sinh phẩm. - Nắm bắt và thực hiện được những yêu cầu trong việc lựa chọn, tiếp nhận, bảo dưỡng đối với các TTB - Theo dõi giám sát tình hình sử dụng vật tư hóa chất, Sinh phẩm. 	<p>24 tiết (3 ngày) Tại chỗ/ Online</p>	<p>Khóa 1 06 –08/4/2022 Khóa 2 12-14/9/2022</p>	<p>Tại chỗ (TTKC): 1.500.000 đồng/ học viên Online: 1.800.000 đồng/ học viên</p>

II. CÁC KHÓA KỸ THUẬT Y HỌC CHUYÊN NGÀNH XÉT NGHIỆM

<p>1. Kỹ thuật Y học chuyên ngành xét</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ cấp chứng chỉ hành nghề xét nghiệm cho cán bộ làm việc tại PXN 			
--	---	--	--	--

<p>nghiệm</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển giao chương trình hệ thống quản lý chất lượng từ CLSI – Hoa Kỳ - Thực hành tại phòng Lab Bộ môn Xét nghiệm - Cung cấp kiến thức xét nghiệm cơ bản xét nghiệm: Hóa sinh; Huyết học; Vi sinh; Ký sinh trùng,... trong chẩn đoán bệnh lý y học hỗ trợ nhu cầu làm việc tại các PXN y khoa - Cập nhật tiêu chí đánh giá mức chất lượng PXN y học - 2 hình thức học: Tập trung và E-learning 	<p>360 tiết (3 tháng) Tại chỗ kết hợp Online</p>	<p>30/5-30/8/2022</p>	<p>Tại TTKC 18.000.000 đồng/ học viên E-learning (tại nhà) 20.000.000 đồng/ học viên</p>
<p>2. Kỹ thuật cơ bản trong xét nghiệm Sinh học phân tử</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp điện di - Định tính và định lượng DNA - PCR điện di - Thiết kế phòng xét nghiệm PCR 	<p>35 tiết (5 ngày) Tại chỗ</p>	<p>19/9-23/9/2022</p>	<p>Tại chỗ (TTKC): 5.700.000 đồng/ học viên</p>
<p>3. Kỹ thuật xét nghiệm vi sinh lâm sàng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật xét nghiệm vi sinh cơ bản - Quy trình nuôi cấy phân lập vi khuẩn từ bệnh phẩm - Kỹ thuật định danh vi khuẩn từ bệnh phẩm lâm sàng - Kỹ thuật kháng sinh đồ 	<p>360 tiết (3 tháng) Tại chỗ kết hợp Online</p>	<p>25/8-25/11/2022</p>	<p>Tại TTKC 18.000.000 đồng/ học viên E-learning (tại nhà) 20.000.000 đồng/ học viên</p>
<p>4. Kỹ thuật xét nghiệm nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững các nguyên tắc đảm bảo chất lượng trong xét nghiệm Sars-CoV-2 - Đảm bảo an toàn sinh học trong xét nghiệm Sars-CoV-2 - Thực hiện được kỹ thuật lấy mẫu, bảo quản và vận chuyển mẫu bệnh phẩm Sars – CoV -2 - Hiểu rõ nguyên tắc và thực hiện được xét nghiệm kháng nguyên Sars-CoV-2 	<p>16 tiết (02 ngày) Tại chỗ/ Online</p>	<p>Khóa 1 10 –11/3/2022</p>	<p>Tại chỗ (TTKC): 1.200.000 đồng/ học viên Online: 1.200.000 đồng/ học viên</p>
<p>5. Kỹ thuật Realtime RT-PCR trong</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật các quy định hiện hành liên quan đến xét nghiệm SARS-CoV-2. 			

xét nghiệm chẩn đoán SARS-CoV-2	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững các nguyên tắc đảm bảo chất lượng trong xét nghiệm SARS-CoV-2 - Đảm bảo an toàn sinh học trong xét nghiệm SARS-CoV-2 - Thực hiện được kỹ thuật lấy mẫu, bảo quản và vận chuyển mẫu bệnh phẩm SARS – CoV -2 - Nắm vững nguyên tắc, thực hiện và phân tích kết quả kỹ thuật Realtime RT-PCR trong xét nghiệm SARS-CoV-2 	<p>16 tiết (02 ngày)</p> <p>Tại chỗ/ Online</p>	<p>Khóa 1 24 –25/02/2022</p>	<p>Tại chỗ (TTKC): 1.200.000 đồng/ học viên</p> <p>Online: 1.200.000 đồng/ học viên</p>
--	---	--	----------------------------------	---

GIÁM ĐỐC



Vũ Quang Huy

THÔNG BÁO CHƯƠNG TRÌNH NGOẠI KIỂM 2022

Kính gửi: Quý Bệnh viện/ Viện/ Trung tâm Y tế/ Phòng khám Đa khoa/
Phòng xét nghiệm

Căn cứ Quyết định 316/QĐ – TTg ngày 27/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường năng lực hệ thống quản lý chất lượng xét nghiệm y học giai đoạn 2016 – 2025;

Căn cứ Quyết định 2429/QĐ – BYT ngày 12/6/2017 của Bộ Y tế ban hành Tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học, tiêu chí 8.15 (*) yêu cầu phòng xét nghiệm tham gia ngoại kiểm (EQA);

Công văn 1015/KCB – QLCL ngày 27/7/2017 của Cục Quản lý khám chữa bệnh triển khai Tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học, đặc biệt đơn đốc thực hiện Ngoại kiểm – yêu cầu bắt buộc đối với phòng xét nghiệm để nâng mức chất lượng liên thông.

Trung tâm kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học thuộc Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh đã đạt chứng nhận **ISO/IEC 17043:2010** lĩnh vực **Huyết học**, đồng thời Trung tâm đã công bố hồ sơ về Bộ Y tế phân loại trang thiết bị hóa chất sinh phẩm các chương trình ngoại kiểm theo Nghị định số 169/2018/NĐ-CP của Chính phủ, trân trọng thông báo đến Quý đơn vị **Chương trình Ngoại kiểm năm 2022** như sau:

A. Những điểm nổi bật của các chương trình Ngoại kiểm năm 2022

STT	CHƯƠNG TRÌNH
1.1	Ngoại kiểm kháng thể SARS-CoV-2
1.2	Sinh hóa QCC (14 thông số) có giá trị ấn định theo quy trình tham chiếu Quốc tế

B. Bảng báo giá chi tiết các chương trình

1. Chương trình ngoại kiểm Trung tâm (mẫu ngoại kiểm của Trung tâm QCCUMP)

STT	MÃ CT	CHƯƠNG TRÌNH	TẦN SUẤT	BẮT ĐẦU	PHÍ MẪU	PHÍ QUẢN LÝ
I. HUYẾT HỌC – TRUYỀN MÁU						
1.1	QE1022	Công thức máu QCC (10 thông số)	1 đợt/ 2 tháng	01/2022	8.400.000	2.600.000
1.2	QE1006	Phết máu ngoại biên (**)	1 đợt/ 2 tháng	01/2022	4.500.000	2.600.000
1.3	QE1001	Huyết thanh học Định nhóm máu	1 đợt/ 2 tháng	01/2022	4.500.000	2.600.000
1.4	QE1009	Huyết thanh học Truyền máu cơ bản (*)	1 đợt/ 2 tháng	01/2022	4.500.000	2.600.000
1.5	QE1019	Huyết thanh học Truyền máu toàn diện (*)	1 đợt/ 2 tháng	01/2022	6.000.000	2.600.000
1.6	QE1020	Huyết thanh học <i>H. Pylori</i> (*)	1 đợt/ 4 tháng	01/2022	4.500.000	2.600.000
II. SINH HÓA						
2.1	QE1023	Sinh hóa QCC (14 thông số)	1 đợt/ 2 tháng	01/2022	7.400.000	2.600.000
2.2	QE1017	HbA1C QCC (1 thông số)	1 đợt/ 3 tháng	01/2022	6.000.000	2.600.000
2.3	QE1018	Tổng phân tích Nước tiểu QCC (10 thông số)	1 đợt/ 2 tháng	01/2022	7.400.000	2.600.000
HUYẾT THANH HỌC						
3.1	QE1010	Huyết thanh học Viêm gan B & C	1 đợt/ 3 tháng	01/2022	8.000.000	2.600.000
3.2	QE1003	Huyết thanh học Ký sinh trùng (*)	1 đợt/ 3 tháng	01/2022	4.500.000	2.600.000
III. VI SINH						
4.1	QE1002	Vi sinh lâm sàng (nuôi cấy, định danh vi khuẩn, thực hiện KSD)	1 đợt/3 tháng	01/2022	4.500.000	2.600.000
4.2	QE1021	Vi sinh nhuộm, soi	1 đợt/ 3 tháng	01/2022	3.000.000	2.600.000
IV. KÝ SINH TRÙNG						
5.1	QE1007	Phết máu tìm Ký sinh trùng Sốt rét (*)	1 đợt/ 3 tháng	01/2022	4.500.000	2.600.000
5.2	QE1008	Soi phân tìm Ký sinh trùng Đường ruột (*)	1 đợt/ 3 tháng	01/2022	4.500.000	2.600.000
V. SINH HỌC PHÂN TỬ						
6.1	QE1004	Định lượng HBV-DNA	1 đợt/ 4 tháng	01/2022	8.200.000	2.600.000

6.2	QE1005	Định lượng HCV-RNA	1 đợt/ 4 tháng	01/2022	8.200.000	2.600.000
6.3	QE1013	Định Genotype HCV	1 đợt/ 3 tháng	01/2022	8.200.000	2.600.000
6.4	QE1014	Định tính HPV (*)	1 đợt/ 3 tháng	01/2022	7.200.000	2.600.000
6.5	QE1015	Định Genotype HPV (*)	1 đợt/ 3 tháng	01/2022	8.200.000	2.600.000
6.6	QE1016	Phát hiện MTB-DNA (*)	1 đợt/ 3 tháng	01/2022	7.200.000	2.600.000
6.7	QE1014+QE1015	Định Genotype HPV Định tính HPV	1 đợt/ 3 tháng	01/2022	16.000.000	2.600.000
6.8	QE1005+QE1013	Định lượng HCV-RNA Định Genotype HCV	1 đợt/ 4 tháng 1 đợt/ 3 tháng	01/2022	17.000.000	2.600.000

(*) **Chương trình duy nhất** trong nước được triển khai tại Trung tâm kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học – Bộ Y tế – Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh ở thời điểm thông báo.

(**) **Chương trình đạt chứng nhận ISO/IEC 17043:2010** do DSS (Bộ KHCN Thái Lan) công nhận.

Trung tâm đạt chứng nhận **ISO 9001:2015 (AJA – Anh Quốc); ISO 13528:2015** áp dụng trong phân tích thống kê kết quả.

2. Chương trình ngoại kiểm hợp tác Quốc tế (mẫu ngoại kiểm của Randox)

STT	MÃ CT	CHƯƠNG TRÌNH	TẦN SUẤT	BẮT ĐẦU	PHÍ MẪU	PHÍ QUẢN LÝ
I. HUYẾT HỌC						
1.1	RQ9140	Công thức máu (11 thông số) (Randox)	1 đợt/ tháng	01/2022	Công ty	2.600.000
1.2	RQ9135a	Đông máu A (5 thông số)	1 đợt/ tháng	01/2022		2.600.000
1.3	RQ9135b	Đông máu B (17 thông số)	1 đợt/ tháng	01/2022		2.600.000
1.4	RQ9163	Tốc độ máu lắng (1 thông số)	1 đợt/ 2 tháng	03/2022		2.600.000
II. SINH HÓA						
2.1	RQ9128	Sinh hóa (56 thông số) (Randox)	1 đợt/ tháng	01/2022	Công ty	2.600.000
2.2	RQ9129	HbA1C (2 thông số)	1 đợt/ tháng	01/2022		2.600.000
2.3	RQ9190	Tim mạch (11 thông số)	1 đợt/ tháng	01/2022		2.600.000
2.4	RQ9165	BNP (1 thông số)	1 đợt/ tháng	01/2022		2.600.000
2.5	RQ9134	Khí máu (10 thông số)	1 đợt/ tháng	01/2022		2.600.000
2.6	RQ9164	Ammonia/ Ethanol (2 thông số)	1 đợt/ tháng	09/2022		2.600.000
2.7	RQ9168	Dịch não tủy (7 thông số)	1 đợt/ tháng	03/2022		2.600.000
2.8	RQ9138	Tổng phân tích Nước tiểu (14 thông số)	1 đợt/ 2 tháng	01/2022		2.600.000
2.9	RQ9114	Protein đặc hiệu (26 thông số)	1 đợt/ 2 tuần	03/2022		2.600.000
2.10	RQ9187	Protein đặc hiệu hàng tháng (26 thông số)	1 đợt/ tháng	03/2022		
2.11	RQ9126a	Bộ mỡ (3 thông số)	1 đợt/ 2 tuần	01/2022	Công ty	2.600.000

2.12	RQ9115	Sinh hóa Nước tiểu (25 thông số)	1 đợt/ 2 tuần	01/2022		2.600.000
III. MIỄN DỊCH						
3.1	RQ9130	Miễn dịch (52 thông số)	1 đợt/ tháng	01/2022	Công ty	2.600.000
3.2	RQ9141	Miễn dịch đặc hiệu I (10 thông số)	1 đợt/ tháng	01/2022		2.600.000
3.3	RQ9137	Sàng lọc trước sinh (6 thông số)	1 đợt/ tháng	01/2022		2.600.000
3.4	RQ9175	Cyfra 21-1	1 đợt/ tháng	03/2022	Công ty	2.600.000
3.5	RQ9174	Anti TSH Receptor	1 đợt/ tháng	03/2022		2.600.000
3.6	RQ9193	Ngoại kiểm kháng thể SARS-CoV-2	1 đợt/ tháng	09/2022		2.600.000
IV. HUYẾT THANH HỌC						
4.1	RQ9152	TORCH (12 thông số)	1 đợt/ 3 tháng	07/2022	Công ty	2.600.000
4.2	RQ9151	HIV/ Hepatitis (10 thông số)	1 đợt/ 3 tháng	07/2022		2.600.000
4.3	RQ9154	Syphilis (1 thông số)	1 đợt/ 3 tháng	07/2022		2.600.000
4.4	RQ9153	EBV (3 thông số)	1 đợt/ 3 tháng	07/2022		2.600.000

Ghi chú: Chương trình Protein đặc hiệu tần suất 2 đợt/tháng, chương trình Protein đặc hiệu hàng tháng tần suất 1 đợt/tháng. Quý đơn vị lưu ý khi đăng kí mua mẫu và đăng kí chương trình tham gia.

3. Cách thức tham gia

- Đăng ký tham gia Ngoại kiểm thông qua tài khoản của Đơn vị tại trang thông tin điện tử: qccump.com. Đăng ký tài khoản nếu chưa có (**bắt buộc**).
- Gửi **Phiếu đăng ký** có ký tên và đóng dấu Thủ trưởng đơn vị về Trung tâm (**bắt buộc**)
- **Bản scan Phiếu đăng ký gửi qua email: trungtamkiemchuan@gmail.com** (**bắt buộc**)

4. Chi phí tham gia

4.1. Phí mẫu ngoại kiểm

- Mẫu do Trung tâm cung cấp đã được liệt kê cụ thể ở *Mục 1* của thông báo này.
- Mẫu khác (*Mục 2*): Quý đơn vị liên hệ công ty cung cấp để mua mẫu phù hợp, kịp thời gian theo thông báo của công ty và xác nhận về Trung tâm.

4.2. Phí quản lý

- Mức phí 2.600.000đ/ 01 chương trình/ 01 chu kỳ/ 01 năm; không giới hạn số lượng thiết bị tham gia cho mỗi chương trình.

4.3. Thanh toán

- Trực tiếp: phòng Tài chính Kế toán Trung tâm.
 - Chuyển khoản:
- + Tên đơn vị thụ hưởng: Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Số tài khoản: 051.100.0423560 tại Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Sài Thành, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Thời hạn tham gia

- Đăng ký: **trước 17h00, ngày 10/12/2021.**
- Thanh toán phí: **trước 17h00, ngày 24/12/2021.**

Để công tác thực hiện ngoại kiểm năm 2022 được nhanh chóng và kịp tiến độ báo cáo về Bộ Y tế/ Cục Quản lý khám chữa Bệnh theo quy định, Quý đơn vị vui lòng đăng ký tham gia đúng thời gian đã thông báo.

Mọi thắc mắc vui lòng liên hệ:

Trung tâm kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học

Địa chỉ: 131 Nguyễn Chí Thanh, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 38531058 nhánh 110/ 102/ 109

Email: trungtamkiemchuan@gmail.com

Website: qccump.com

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Nguyễn Trường Sơn (để b/c);
- Cục QLKCB (để b/c);
- Ban Giám Hiệu Đại học Y Dược TPHCM (để b/c);
- Sở Y tế các đơn vị (để phối hợp);
- Lưu: HC.

GIÁM ĐỐC



VŨ QUANG HUY